

Bản án số: **61/2022/HS-PT**
Ngày: 14 - 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Bình.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngọc Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLPT-HS ngày 08/02/2022, đối với bị cáo Ninh Văn M về tội “Đánh bạc”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2021/HSST ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Ninh Văn M**; Sinh năm: 1986, tại Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn X, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Cao Lan; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ninh Đình T, sinh năm: 1942 và bà Tống Thị H, sinh năm: 1945; bị cáo có vợ là Đàm Thị L, sinh năm: 1989 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2021 đến ngày 15/01/2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 10 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 06/01/2021, Vũ Quang T2 đến nhà Tư Minh T1 và nói với T1 cho T2 cùng một số người đánh bài phỏm và sẽ đưa tiền xâu nên T1 đồng ý. Một lúc sau có Nguyễn Viết Tr đến cùng T2 ngồi uống nước, khoảng 05 phút sau có Tống Văn D, Đoàn Văn Q, Ninh Văn B đến. Thấy đã đông người nên D làm cái xóc đĩa cho T2, Tr, Q, B đánh bạc, T2 nói mỗi người đưa cho Tư

Minh T1 từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng tiền xâu, Q đưa cho T1 50.000 đồng tiền xâu, B đưa cho T1 100.000 đồng. Đánh bạc được một lúc thì có Đường Văn Đ và Ninh Đình Th đến, Th không mang theo tiền nên đứng xem một lúc rồi về, Đ có 400.000 đồng và đánh thua 300.000 đồng nên đi về trước, sau đó T2 và Tr cũng đi về. Khi đi khỏi nhà T1, Tr đến quán cà phê Ngọc Lan uống cà phê. Đại về nhà một lúc thì đến quán cà phê Ngọc Lan gặp và mượn Nguyễn Viết Tr 1.000.000 đồng, Th về nhà lấy tiền rồi đi đến quán cà phê Ngọc Lan thì gặp Đ. Th cùng với Đ quay lại nhà Tơ Minh T1 đánh bạc với D, Q, B và Th nộp cho T1 100.000 đồng tiền xâu. Khi mọi người đang đánh bạc thì có Chu Văn C và Ninh Văn H đến cùng tham gia đánh bạc, Cấp có nộp cho T1 100.000 đồng tiền xâu, D xóc cái một lúc thì chuyển cho H. Một lúc sau có Vi Văn V, Ninh Văn M đến và cùng tham gia đánh bạc, đánh được một lúc thì H, V về trước.

Đến 23 giờ 55 phút ngày 06/01/2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phối hợp với Công an huyện Krông Pắc bắt quả tang tại nhà Tơ Minh T1 có Chu Văn C đang làm cái xóc đĩa cho Tống Văn D, Đoàn Văn Q, Ninh Văn B, Đường Văn Đ, Ninh Đình Th, Ninh Văn M đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 19.300.000 đồng cùng tang vật phục vụ cho việc đánh bạc và thu giữ trên người Tống Văn D 800.000 đồng, Tơ Minh T1 500.000 đồng, Đường Văn Đ 1.000.000 đồng, Chu Văn C 100.000 đồng và Ninh Văn M 100.000 đồng.

Qua điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định: Tơ Minh T1 cho các bị cáo mượn nhà để đánh bạc và thu tiền xâu được 500.000 đồng; Tống Văn D mang theo 1.000.000 đồng và mượn của V 2.000.000 đồng, D sử dụng 3.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc, trong lúc đang tham gia thì bị bắt quả tang và bị Cơ quan điều tra tạm giữ trong người số tiền 800.000 đồng; Đoàn Văn Q mang theo 900.000 đồng, đóng tiền xâu 50.000 đồng, mượn của Ninh Văn Minh 1.000.000 đồng, Q sử dụng 1.850.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang thua hết tiền mang theo; Ninh Văn B mang theo 800.000 đồng, đóng tiền xâu 100.000 đồng, sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang thua hết tiền mang theo; Ninh Văn H sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, khi thua hết tiền thì về trước khi bắt quả tang. Đường Văn Đ sử dụng 1.400.000 đồng để đánh bạc, trong lúc đang tham gia thì bị bắt quả tang và bị Cơ quan điều tra tạm giữ trong người số tiền 1.000.000 đồng; Ninh Đình Th mang theo 900.000 đồng, đóng tiền xâu 100.000 đồng, sử dụng 800.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt quả tang thua hết tiền mang theo; Ninh Văn M sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc M thắng được số tiền 4.500.000 đồng khi bị bắt quả tang M vứt bỏ số tiền này tại chiếu bạc và bị Cơ quan điều tra tạm giữ trong người số tiền 100.000 đồng; Chu Văn C mang theo 520.000 đồng, đóng tiền xâu 100.000 đồng, sử dụng 420.000 đồng đánh bạc, quá trình đánh bạc thua số tiền 320.000 đồng, số tiền 100.000 đồng để trên người và bị Cơ quan điều tra thu giữ; Vi Văn V, sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, khi thua hết tiền thì V ngồi xem một lúc rồi về trước. Vũ Quang T2, sử dụng 200.000 để đánh bạc, khi thua hết tiền thì T2 cùng với Tr về trước. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc trong ngày

06/01/2021 là 21.800.000 đồng, gồm số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 19.300.000 đồng và số tiền thu giữ trên người là 2.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Tơ Minh T1 phạm tội “Gá bạc”; các bị cáo: Đoàn Văn Q, Vũ Quang T2, Chu Văn C, Ninh Văn M, Tống Văn D, Ninh Văn H, Đường Văn Đ, Ninh Đình Th, Ninh Văn B, Vi Văn V phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ninh Văn M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/01/2021 đến 15/01/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Tơ Minh T1, Đoàn Văn Q, Vũ Quang T2, Chu Văn C, Tống Văn D, Ninh Văn H, Đường Văn Đ, Ninh Đình Th, Ninh Văn B và Vi Văn V; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/12/2021, bị cáo Ninh Văn M có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ninh Văn M giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Về mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tuy nhiên việc buộc cách ly bị cáo với xã hội là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, khả năng nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ninh Văn M 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Ninh Văn M tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai tại của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các đối tượng cùng tham gia và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 06/01/2021 tại nhà Tư Minh T1, bị cáo Ninh Văn M cùng với các bị cáo Đoàn Văn Q, Vũ Quang T, Chu Văn C, Tống Văn D, Ninh Văn H, Đường Văn Đ, Ninh Đình Th, Ninh Văn B, Vi Văn V đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, thắng thua bằng tiền. Đến 23 giờ 55 phút cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang, qua điều tra xác định, tổng số tiền bị cáo và các đối tượng trong vụ án sử dụng để đánh bạc là 21.800.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ninh Văn M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý và đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Đối với kháng cáo của bị cáo Ninh Văn M, Hội đồng xét xử xét thấy: Về mức hình phạt 09 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, nên kháng cáo của bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên việc bản án sơ thẩm buộc cách ly bị cáo với xã hội là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế; số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo tại chỗ dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp. Như vậy cũng đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Ninh Văn M, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Ninh Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

[2] Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ninh Văn M 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Ninh Văn M cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ninh Văn M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã V, huyện K;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trương Công Bình